

Bộ Y tế

Hội nghị trực tuyến tăng cường phòng, chống dịch bệnh, công tác tiêm chủng & an toàn tiêm chủng 2020



# HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT CÁC TUYẾN VỀ CÔNG TÁC GIÁM SÁT, XỬ LÝ & PHÒNG, CHỐNG BỆNH SXHD

**PGS. TS. BS. Phan Trọng Lân**  
**Viện trưởng, Viện Pasteur TPHCM**

# NỘI DUNG

**1. Văn bản chỉ đạo**

**2. Hướng dẫn kỹ thuật:**

Giám sát dịch tễ SXHD

Dự phòng, phát hiện & đáp ứng

# VĂN BẢN CHỈ ĐẠO

## Chỉ đạo phối hợp liên ngành tăng cường PCSXH:

1. Công điện 1106/CĐ-TTg, ngày 27/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ
2. Văn bản 4758/BYT-DP, ngày 22/8/2017 của Bộ trưởng BYT gửi Bộ Xây dựng
3. Văn bản 4759/BYT-DP, ngày 22/8/2017 của Bộ trưởng BYT gửi Bộ GD&ĐT
4. Văn bản 4911/BYT-DP, ngày 30/8/2017 của Bộ trưởng BYT gửi Bộ TNMT
5. Văn bản 3608/BYT-DP, ngày 03/7/2020 của Bộ trưởng BYT gửi UBND tỉnh/thành

## Hướng dẫn kỹ thuật:

1. Chỉ thị 07/CT-BYT, ngày 29/7/2019 của Bộ trưởng BYT về tăng cường PCSXH;
2. Quyết định 3711/QĐ-BYT, ngày 19/9/2014 về hướng dẫn GS & PC SXHD.
3. Quyết định 3091/QĐ-BYT, ngày 03/7/2017 về hướng dẫn GSTĐ lồng ghép SXHD, Zika và Chikungunya
4. Quyết định 3424/QĐ-BYT, ngày 5/8/2019 về ban hành danh mục hóa chất diệt véc tơ truyền bệnh SXHD g/đ 2019-2021
5. Quyết định 5083/QĐ-BYT, ngày 9/11/2017 về hướng dẫn kỹ thuật phun mù nóng trong PCSXH và Zika.

# HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT

GIÁM SÁT

DỰ PHÒNG

PHÁT HIỆN

ĐÁP ỨNG

# PHÂN TUYỂN KỸ THUẬT

Tuyển	Giám sát	Dự phòng	Phát hiện	Đáp ứng
<b>Khu vực</b>	Chỉ đạo tuyển XN Vi rút/người, muối Thử hoá chất	Xây dựng quy trình Tập huấn Kiểm tra	Theo dõi Đánh giá nguy cơ cấp huyện/tỉnh	Chỉ đạo tuyển Kiểm tra Điều tra đánh giá hiệu quả
<b>Tỉnh</b>	GS ca bệnh GS véc tơ định kỳ, ổ bọ gậy nguồn XN MAC-ELISA XN nhanh NS1	Cấp kinh phí Tập huấn Kiểm tra/Đánh giá	Phát hiện dịch quy mô xã Điều tra côn trùng	Phun máy trên xe Điều tra đánh giá hiệu quả
<b>Huyện</b>	GS ca bệnh GS véc tơ định kỳ XN nhanh NS1 Lấy mẫu gửi XN	Lập kế hoạch Kiểm tra Quản lý CTV	Phát hiện dịch quy mô thôn/ấp Điều tra côn trùng	Phun máy đeo vai Điều tra đánh giá hiệu quả
<b>Xã</b>	GS ca bệnh GS véc tơ LQ Lấy mẫu gửi XN	Thực hiện chính	Phát hiện ổ dịch Điều tra cộng đồng	Diệt Lăng quăng Hỗ trợ phun hoá chất

GIÁM SÁT

DỰ PHÒNG

PHÁT HIỆN

ĐÁP ỨNG

Định nghĩa ca:

- Ca lâm sàng: Sốt + 2 tr/chứng (XH, nhức đầu, đau cơ khớp, đau bụng...)

- Ca xác định: IgM, NS1, PCR, PLVR

Báo cáo theo Thông tư 54/2015

Ca  
bệnh

Giám  
sát

Vi  
rút

Véc  
tơ

- Muối, LQ
- Ổ bọ gậy nguồn
- Kháng hóa chất
- XN vi rút ở muối

- Kháng thể
- Kháng nguyên
- Vi rút

GIÁM SÁT

DỰ PHÒNG

PHÁT HIỆN

ĐÁP ỨNG

## Vòng đời của véc tơ truyền SXHD

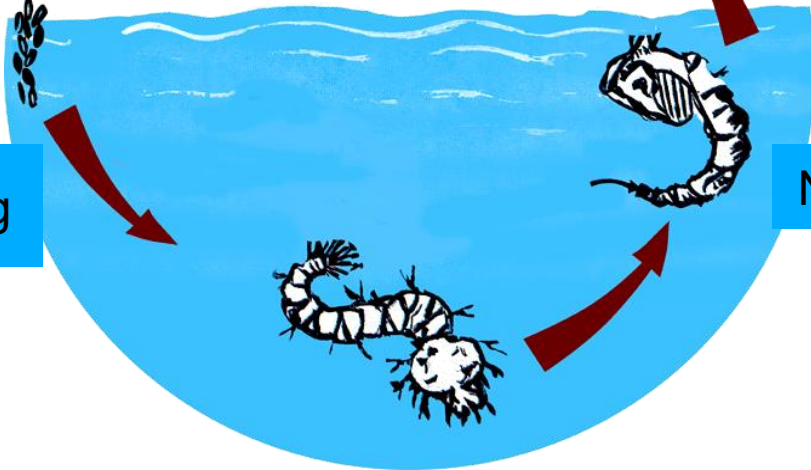
Muỗi trưởng thành



- Véc tơ chính: muỗi *Aedes aegypti*
- Véc tơ phụ: muỗi *Aedes albopictus*
- Vòng đời: Muỗi -> trứng -> nhộng -> Muỗi
- Giai đoạn ấu trùng sống trong nước trung bình 7 ngày.

WHO, 1972; Hawley 1988

Trứng



Nhộng

Lăng quăng/bọ gậy

- Muỗi phát triển tối ưu:
  - o 25°C - 30°C.
  - o Độ ẩm 70% - 90%.
  - o <10 °C & >35 °C muỗi bất hoạt
- LQ phát triển tốt nhất 25°C - 28°C.

**GIÁM SÁT**

**DỰ PHÒNG**

**PHÁT HIỆN**

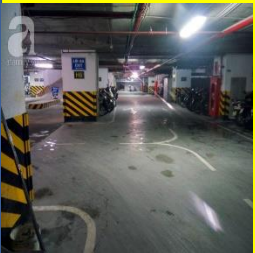
**ĐÁP ỨNG**

**Khu vực nguy cơ:**

1. KCN/đô thị | 2. Biển đảo/du lịch | 3. Nông thôn/xâm nhập mặn

**Vùng công nghiệp, đô thị hóa:**

- Rãnh thoát nước hầm c/c
- Thùng nước lau nhà
- Dĩa lót chậu kiếng
- Xô, thùng, lon, hủ, chai, lọ xung quanh nhà trọ, khuôn viên nhà
- Lô đất trống & có nhiều vật phế thải
- Công trường xây dựng



**Vùng du lịch (huyện đảo):**

- Đồ vật linh tinh, phế thải xung quanh nhà, cơ sở lưu trú
- Phuy
- Lô đất trống
- Công trường xây dựng



**Vùng nông thôn hoặc xâm nhập mặn:**

- Lu, khạp, phuy





GIÁM SÁT

DỰ PHÒNG

PHÁT HIỆN

ĐÁP ỨNG

## Giám sát véc tơ SXHD

Loại GS	Số nhà GS	Chỉ số/mục đích
Muỗi	30 hộ/điểm/tháng	<b>DI<math>\geq</math>0,5</b> → Yếu tố nguy cơ cao
LQ	30 hộ/điểm/tháng	<b>BI<math>\geq</math>30</b> → Yếu tố nguy cơ cao (riêng Miền Bắc BI $\geq$ 20)
Ổ bọ gậy nguồn	100 nhà/lần x 2 lần/năm/tỉnh	X/đ tỉ lệ, mật độ LQ & loại vật chứa chính

GIÁM SÁT

DỰ PHÒNG

PHÁT HIỆN

ĐÁP ỨNG

## DỰ PHÒNG TỔNG THỂ



Chiến dịch  
diệt LQ

CTV



Trường học



Phun hóa  
chất chủ  
động



GIÁM SÁT

DỰ PHÒNG

PHÁT HIỆN

ĐÁP ỨNG

## HOẠT ĐỘNG CTV PCSXH

- **Mục đích:**
  - Nâng cao kiến thức, thay đổi hành vi PCSXH của cộng đồng
- **Hoạt động chính:**
  - Vãng gia các hộ dân phụ trách hàng tháng
- **Chỉ tiêu:** ít nhất **3%** xã của tỉnh/TP triển khai CTV PCSXH



GIÁM SÁT

DỰ PHÒNG

PHÁT HIỆN

ĐÁP ỨNG

## CHIẾN DỊCH DIỆT LQ/BỌ GÂY PCSXH

**Mục đích:** giảm lãng quẳng & nâng cao nhận thức PCSXH CĐ

**LỄ PHÁT ĐỘNG**

Do UBND Xã chủ trì

**DIỄN HÀNH**

*Đọc trực lộ chính*

*Thành phần gồm: CTV, Cán bộ ban ngành, TTVH, Học sinh*

**KẾT THÚC DIỄN HÀNH**

*Tập trung lại theo đơn vị ấp, đi về ấp mình phụ trách, Chia nhóm để vắng gia  
Trưởng ấp, CTV, ban ngành đoàn thể ...phụ trách ấp nào tập trung về ấp đó  
Trưởng ấp chia các thành viên ra thành các nhóm đi vắng gia*

**VẮNG GIA**

**Nhóm 1**

- CTV: 01 người
- Cán bộ ban ngành: 1-2 người
- Vắng gia 60-70 hộ
- Trong vòng 1-2 ngày

**Nhóm 2**

*tương tự  
nhóm 1*

**Nhóm 3**

*---*  
*---*

**Nhóm 4**

*---*  
*---*

**Nhóm ....**

*---*  
*---*

**Kết thúc chiến dịch**

GIÁM SÁT

DỰ PHÒNG

PHÁT HIỆN

ĐÁP ỨNG

GS  
ca bệnh

Ổ dịch

Dịch  
diện rộng

- Có các ca LS  
Hoặc 1 ca XĐ
- Trong 7 ngày
- Tại 1 ấp
- **Có LQ/muối**

- $\geq 3$  ổ dịch
- Trong 14 ngày
- Tại 1 ấp

Xử lý vùng BK 200m  
quanh nhà bệnh nhân

Xử lý cả ấp

GS  
véc tơ

Điểm nguy cơ  
 $DI \geq 0,5$  |  $BI \geq 20-30$

Xử lý cả ấp/xã

GIÁM SÁT

DỰ PHÒNG

PHÁT HIỆN

ĐÁP ỨNG

## XỬ LÝ DỊCH SXHD/ĐIỂM NGUY CƠ SXHD

1

### Chuẩn bị địa bàn

- Thông báo Trưởng ấp
- Xác định nhà BN, khu vực cần xử lý: số lượng nhà, bản đồ

2

### Chuẩn bị cho công tác xử lý dịch

- Triệu tập đội xử lý dịch
- Thông báo vận động cộng đồng diệt LQ/bọ gậy, muỗi

3

### Điều tra côn trùng

- 10-30 nhà LQ/bọ gậy & muỗi

4

### Diệt LQ/bọ gậy khu vực xử lý dịch

- UBND xã và BND ấp chịu trách nhiệm, đảm bảo BI<20
- Đổ bỏ, đậy nắp, thả cá...

GIÁM SÁT

DỰ PHÒNG

PHÁT HIỆN

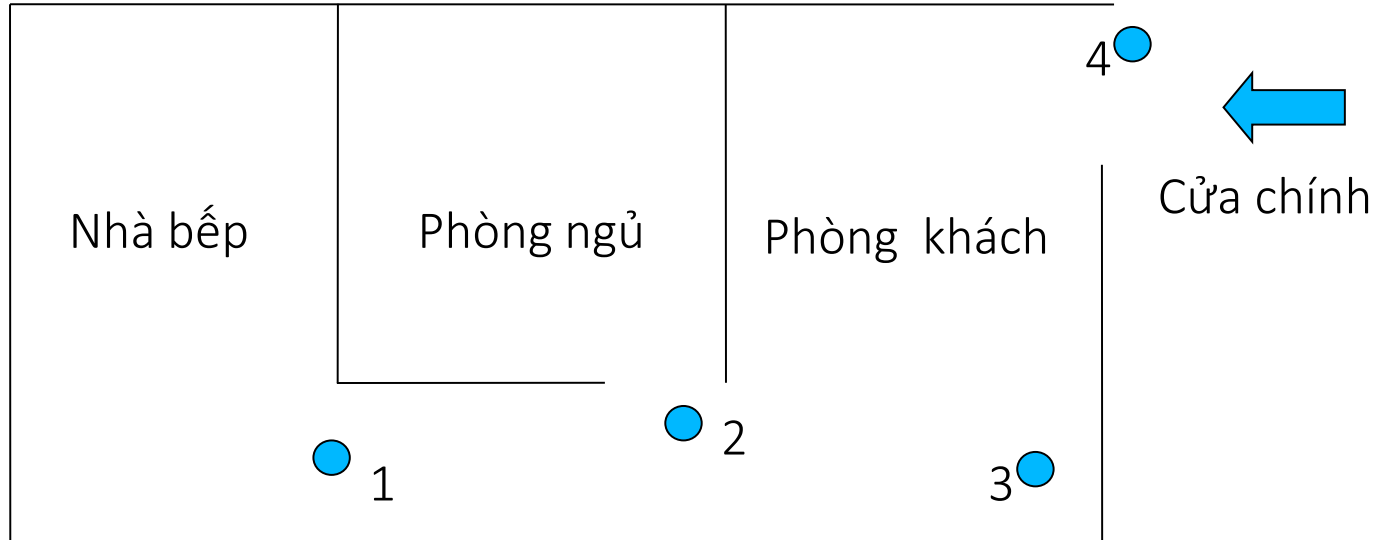
ĐÁP ỨNG

## XỬ LÝ DỊCH SXHD/ĐIỂM NGUY CƠ SXHD

5

Phun hóa chất diệt muỗi:

- Phun ULV: máy lớn và đeo vai
- Tính lượng hoá chất, và lượng nước/dầu thích hợp
- Thông báo hộ dân mở cửa, đậy kín thức ăn



Thứ tự phun trong nhà dân

GIÁM SÁT

DỰ PHÒNG

PHÁT HIỆN

ĐÁP ỨNG

## XỬ LÝ DỊCH SXHD/ĐIỂM NGUY CƠ SXHD

6

Điều tra côn trùng

•Sau xử lý (phun HC, diệt LQ) 1 ngày, như bước 3

7-10 ngày sau  
bước 5

7

Diệt LQ/bọ gậy như bước 4

8

Phun hoá chất diệt muỗi như bước 5

9

Điều tra côn trùng

•Sau xử lý (phun HC, diệt LQ) 1 ngày, như bước 3

10

Duy trì diệt LQ/bọ gậy hàng tuần

11

Báo cáo kết quả xử lý dịch

12

Xử lý lần 3, lặp lại bước 4, 5, 6

7-10 ngày sau  
bước 8 nếu  
 $DI \geq 0,2$   $BI \geq 20$



# CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, PHỐI HỢP, GIÁM SÁT

- Thực hiện theo hướng dẫn của Y tế
- Diệt lăng quăng, muỗi tại nhà mỗi tuần

Y tế

- Tham mưu chuyên môn, kỹ thuật
- Chịu trách nhiệm chuyên môn

Cộng đồng

**Chính phủ /UBND**

- Chỉ đạo trực tiếp
- Phân công
- Kiểm tra, GS
- Cấp nguồn lực

- Chỉ đạo ngành dọc
- Phối hợp Y tế kiểm soát véc tơ

Ban ngành đoàn thể

# KẾT LUẬN

1. Vai trò quan trọng của chính quyền, hệ thống Chính trị, và XH
2. Chỉ đạo, hỗ trợ, kiểm tra thường xuyên của BCĐ địa phương giúp đảm bảo chất lượng & hiệu quả
3. GS thường xuyên, trong đó **GS véc tơ** là quan trọng nhất để kịp thời phát hiện nguy cơ
4. Thường xuyên làm CDDLQ trong mùa cao điểm
5. Phát hiện kịp thời, không bỏ sót ổ dịch & xử lý triệt để từ đầu
6. Chỉ định can thiệp dập dịch diện rộng kịp thời khi đã thỏa tiêu chuẩn.



**Trân trọng cảm ơn!**